

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 29 THÁNG 04 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.545.213	1.505.865	2.400	15.600
2	Pmax (MW)	2362,3	554,7	0,100	0,650
3	Pmin (MW)	1798,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 29/04/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	29-04-26	08h00	29-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	29-04-26	11h00	29-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	29-04-26	18h00	29-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	29-04-26	19h30	29-04-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	29-04-26	08h00	29-04-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	29-04-26	18h00	29-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 41 đến trụ 47	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh	Từ trụ 102 đến trụ 107	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 1 đến trụ 104 tuyến 476BC - 479BC	Từ trụ 1 đến trụ 104 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 476BC - 479BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 104 đường dây 2 mạch tuyến 476BC - 479BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - TMTC đường dây 22kV tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

3	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 19 đến trụ 63 Bến Cầu - Mộc Bài 2 tuyến 474BC - 477BC	Từ trụ 19 đến trụ 63 đường dây 22kV Bến Cầu - Mộc Bài 2 tuyến 474BC - 477BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 19 đến trụ 63 Bến Cầu - Mộc Bài 2 tuyến 474BC - 477BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 15 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 1 đến trụ 15 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 471MB - 473MB	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 15 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 471MB - 473MB	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 36 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 478BC	Từ trụ 1 đến trụ 36 đường dây 22kV Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 478BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 36 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 478BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 36 đến trụ 43B Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473MB	Từ trụ 36 đến trụ 43B đường dây 22kV Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473MB	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 36 đến trụ 43B Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473MB	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 18/1 đến trụ 18/73 Giồng Két tuyến 475BC	Từ trụ 18/1 đến trụ 18/73 nhánh rẽ 22kV Giồng Két tuyến 475BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 18/1 đến trụ 18/73 Giồng Két tuyến 475BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 31 Campuchia 2 tuyến 475MB-477MB	Từ trụ 1 đến trụ 31 nhánh rẽ 22kV Campuchia 2 tuyến 475MB-477MB	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 31 Campuchia 2 tuyến 475MB-477MB	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 52 Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC-473MB	Từ trụ 1 đến trụ 52 nhánh rẽ 22kV Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC-473MB	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 52 Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC-473MB	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104 đến trụ 104/29/57 Trực điện Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 104 đến trụ 104/29/57 nhánh rẽ 22kV trực điện Bến Cầu tuyến 479BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 104 đến trụ 104/29/57 Trực điện Bến Cầu tuyến 479BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1 đến trụ 104/1/83 đường dây Nối tuyến 476BC - 474TD tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/1 đến trụ 104/1/83 đường dây 22kV Nối tuyến 476BC - 474TD tuyến 479BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 104/1/1 đến trụ 104/1/83 đường dây Nối tuyến 476BC - 474TD tuyến 479BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479MB	Từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479MB	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479MB	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/63 Cầu Đĩa Xù tuyến 479BC	Từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/63 nhánh rẽ 22kV Cầu Đĩa Xù tuyến 479BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/63 Cầu Đĩa Xù tuyến 479BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

14	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/1 đến trụ 103B/44 Mộc Bài - Địa Xu tuyến 481MB-479MB	Từ trụ 103B/1 đến trụ 103B/44 đường dây 22kV Mộc Bài - Địa Xu tuyến 481MB-479MB	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 103B/1 đến trụ 103B/44 Mộc Bài - Địa Xu tuyến 481MB-479MB	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 98 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Từ trụ 1 đến trụ 98 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 1 đến trụ 98 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 41/1 đến trụ 41/23 Áp Voi 1 tuyến 473BC	Từ trụ 41/1 đến trụ 41/23 nhánh rẽ 22kV Áp Voi 1 tuyến 473BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 41/1 đến trụ 41/23 Áp Voi 1 tuyến 473BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 47/1 đến trụ 47/34 Áp Bến tuyến 473BC	Từ trụ 47/1 đến trụ 47/34 nhánh rẽ 22kV Áp Bến tuyến 473BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 47/1 đến trụ 47/34 Áp Bến tuyến 473BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/40 Phước Chi Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/40 nhánh rẽ 12,7kV Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/40 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/1 đến trụ 53/142/6 Ba xã Cảnh Tây tuyến 480BC	Từ trụ 53/1 đến trụ 53/142/6 nhánh rẽ 22kV Ba xã Cảnh Tây tuyến 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 53/1 đến trụ 53/142/6 Ba xã Cảnh Tây tuyến 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/22/16 Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/22/16 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu tuyến 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/22/16 Phước Lưu tuyến 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/1 đến trụ 53/142/6/50 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/1 đến trụ 53/142/6/50 nhánh rẽ 12,7kV Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 53/142/6/1 đến trụ 53/142/6/50 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33 đến trụ 53/142/33/34/7 Phước Dân tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33 đến trụ 53/142/33/34/7 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân tuyến 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ từ trụ 53/142/33 đến trụ 53/142/33/34/7 Phước Dân tuyến 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 22kV Phước Lập tuyến 480BC	Đo điện trung áp đường dây và các nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Phước Lập tuyến 480BC	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

25	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 đường dây 2 mạch 22kV Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0		
26	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Tại trụ 189 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 189 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 189 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
27	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Hòa Thành	Tại trụ 6 Lô ra tuyến 474HT	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 6 Lô ra tuyến 474HT	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 3x200kVAr tại trụ 6 Lô ra tuyến 474HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
28	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Muong 3 tuyến 473TD	Tại trụ 141 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 141 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 141 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
29	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD	Tại trụ 118/87 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/87 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/87 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
30	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TD	Tại trụ 451 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 451 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 451 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
31	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Tại trụ 258 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 258 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ tại trụ 258 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
32	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 305/6 Bàu Vuông tuyến 477HT	Tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	Cô lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	Cô lập tụ bù dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
33	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/61 Ấp Lăng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61 đến trụ 48B/61/46P, từ trụ 48B/61/46P đến trụ 48B/61/46P/50 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/61 đến trụ 48B/61/46P, từ trụ 48B/61/46P đến trụ 48B/61/46P/50 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
34	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Xây dựng Thăng Long	Nhánh 22kV trụ 126/1 Xóm Mía tuyến 472TD	Lưới điện trung áp từ trụ 126/1 đến trụ 126/37 tuyến 472TD	Công ty Xây dựng Thăng Long thi công nâng cấp lưới điện trung áp 1P lên 3P. Xử lý khiêm khuyết, phát quang lưới điện trung hạ thế	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	25	Áp Cây Ninh, Bàu Vũng, Xóm Mía xã Phước Thanh	Cắt 3LBFCO trụ 126/1 Xóm Mía tuyến 472TD	1977	16,6077	0,0326	0,0076	0,0000	0,495	4,210				
35	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Xây dựng Thăng Long	Nhánh 22kV trụ 113A/1 Rông Tương tuyến 477TB	Lưới điện trung áp từ trụ 113A/1 đến trụ 113A/22 tuyến 477TB	Công ty Xây dựng Thăng Long thi công nâng cấp lưới điện trung áp 1P lên 3P. Xử lý khiêm khuyết, phát quang lưới điện trung hạ thế	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	10	Khu phố Rông Tương Phường Gò Dầu	Cắt 3LBFCO trụ 113A/1 Rông Tương tuyến 477TB	288	2,4193	0,0047	0,0004	0,0000	0,198	1,680				

36	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/73 Bến Chò tuyến 474TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/73 Bến Chò tuyến 474TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/73 đến trụ 68/116/26/20, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 Bến Chò tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0		
37	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 54/117B Hùng Vương 25 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 54/117B Hùng Vương 25 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 54/117B Hùng Vương 25 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
38	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 54/114 Hùng Vương 1 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 54/114 Hùng Vương 1 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 54/114 Hùng Vương 1 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
39	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 54/114B/1 Hùng Vương 10 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 54/114B/1 Hùng Vương 10 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 54/114B/1 Hùng Vương 10 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
40	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
41	29-04-26	07h30	29-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, xử lý chạm	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
42	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 475TN	Từ trụ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 475TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 475TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
43	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 187/3/8/1 Quốc Lộ 22B tuyến	Từ 187/3/8/1 Quốc Lộ 22B tuyến	Đào lỗ, dựng trụ hạ áp trụ 187/3/8/1 Quốc Lộ 22B tuyến	Chiết tính mắc dây đặt điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
44	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22 kV từ trụ 26B đến trụ 27/3 Trịnh Phong Đàng tuyến 474TN	Từ trụ 26B đến trụ 27/3 Trịnh Phong Đàng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 26B đến trụ 27/3 Trịnh Phong Đàng tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
45	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22 kV từ trụ 10 đến trụ 11 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Từ trụ 10 đến trụ 11 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 10 đến trụ 11 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
46	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Biên;	ĐL Tân Biên;	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 17/23B/1 Thanh An tuyến 476TBI	Từ trụ 17/23B/1 đến trụ 17/23B/13 tuyến 476TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 17/23B/1 đến trụ 17/23B/13 tuyến 476TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	2	Áp Thanh An xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 17/23B/1 và tháo hotline trụ 17/23B Thanh An tuyến 476TBI	66	0,8551	0,0016	0,0331	0,0001	0,016	146	0	0	

47	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 17/135B/1 Thanh Hòa tuyến 476TBI	Từ trụ 17/135B/1 đến trụ 17/135B/5/7 tuyến 476TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 17/135B/1 đến trụ 17/135B/5/7 tuyến 476TBI, xử lý khiếm khuyết lưới điện	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	3	Áp Thanh Hòa xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 17/135B/1 và tháo hotline trụ 17/135B Thanh Hòa tuyến 476TBI	241	3,1225	0,0058	0,1207	0,0002	0,024	219
48	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 67/1 Thanh An tuyến 478TBI	Từ trụ 67/1 đến trụ 67/6 tuyến 478TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 67/1 đến trụ 67/6 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thanh An xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 67/1 và tháo hotline trụ 67 Thanh An tuyến 478TBI Cắt CB trạm 50kVA trụ 67 tuyến 478TBI	97	1,2568	0,0023	0,0486	0,0001	0,016	146
49	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/158/12 Hội Thành 14 tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/158/12 Hội Thành 14 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA trụ 85/158/12 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Hội Thành xã Tân Hội	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/158/12 Hội Thành 14 tuyến 479TH	9	0,0862	0,0002	0,0045	0,0000	0,103	926
50	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/158/28 Hội Thành 9 tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/158/28 Hội Thành 9 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 2x25kVA trụ 85/158/28 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Hội Thành xã Tân Hội	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/158/28 Hội Thành 9 tuyến 479TH	16	0,1532	0,0003	0,0080	0,0000	0,023	206
51	29-04-26	08h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 1/1 Thanh Đông 40 tuyến 478TH	Trạm 50kVA trụ 1/1 Thanh Đông 40 tuyến 478TH	- Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 1/1 tuyến 478TH, sang lưới thu hồi trụ hạ áp trụ 1/1/1 tuyến 478TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 1 xã Tân châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 1/1 Thanh Đông 40 tuyến 478TH	70	0,6702	0,0012	0,0351	0,0001	0,034	309
52	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11, 112/20/5, trụ 204 tuyến 480TH	Cô lập tụ bù trung áp trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11, 112/20/5, trụ 204 tuyến 480TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 204, trụ 112/20/5, trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11 tuyến 480TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
53	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	Cô lập tụ bù trung áp trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
54	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	Cô lập tụ bù trung áp trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
55	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
56	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngó	Trụ 188, trụ 286, trụ 300 tuyến 473SN	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 188, trụ 286, trụ 300 tuyến 473SN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 188, trụ 286, trụ 300 tuyến 473SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
57	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
58	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 92/55A tuyến 476TH	- Cô lập tụ bù trung áp trụ 92/55A tuyến 476TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động trụ 92/55A tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
59	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 55 tuyến 475TH	- Cô lập tụ bù trung áp trụ 55 tuyến 475TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động trụ 55 tuyến 475TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
60	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 100/7 tuyến 471TH	Cô lập tụ bù ứng động trụ 100/7 tuyến 471TH	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động trụ 100/7 tuyến 471TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

61	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyển 477 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyển 477SN	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyển 477SN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyển 477SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
62	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyển 475 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyển 475SN	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyển 475SN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyển 475SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
63	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyển 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 152, trụ 173/20 tuyển 478SN	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 152, trụ 173/20 tuyển 478SN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 152, trụ 173/20 tuyển 478SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
64	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyển 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyển 480SN	Cô lập tụ bù trung áp ứng động trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyển 480SN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyển 480SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
65	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyển 472 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 173/36/6 tuyển 472SN	- Cô lập tụ bù trung áp trụ 173/36/6 tuyển 472SN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động trụ 173/36/6, trụ 173/117/7 tuyển 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																						
	Không có																					
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
1	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyển 471BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyển 471BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyển 471BC	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyển 471BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyển 472BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyển 472BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyển 472BC	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyển 472BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	Cô lập tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	Cô lập tụ bù	60	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyển 473MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyển 475BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyển 475BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyển 475BC	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyển 475BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

6	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	Cô lập tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	Cô lập tụ bù	60	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Cô lập tụ bù	15	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	Cô lập tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	Cô lập tụ bù	60	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Cô lập tụ bù	15	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	29-04-26	08h00	29-04-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Cô lập tụ bù	30	Không mất điện	Cắt OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 472 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 41/13 Hoàng Lê Kha, tụ bù 3x100kVA trụ 65 CMT8 tuyến 472TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 41/13 Hoàng Lê Kha, tụ bù 3x100kVA trụ 65 CMT8 tuyến 472TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động 3x100kVA trụ 41/13 Hoàng Lê Kha, tụ bù 3x100kVA trụ 65 CMT8 tuyến 472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 473 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 93/26A đường Tua Hai, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/82B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 93/26A đường Tua Hai, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/82B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động 3x100kVA trụ 93/26A đường Tua Hai, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/82B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 474 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 45 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 45 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng động 3x100kVA trụ 45 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

18	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 475 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x200kVA trụ 19B/14B đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x400kVA trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà, Tụ bù 3x200kVA trụ 19B/44 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 19B/14B đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x400kVA trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/44 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 19B/14B đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x400kVA trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/44 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 479 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x200kVA trụ 20A đường Trần Phú, tụ bù 3x200kVA trụ 13/25 đường Trần Phú tuyến 479TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 20A đường Trần Phú, tụ bù 3x200kVA trụ 13/25 đường Trần Phú tuyến 479TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 20A đường Trần Phú, tụ bù 3x200kVA trụ 13/25 đường Trần Phú tuyến 479TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 481 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x200kVA trụ 26B Bời Lời, tụ bù 3x100kVA trụ 80/17 CMT8 tuyến 481TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 26B Bời Lời, tụ bù 3x100kVA trụ 80/17 CMT8 tuyến 481TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 26B Bời Lời, tụ bù 3x100kVA trụ 80/17 CMT8 tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 482 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 471 trạm 110kV Cầu Máng	Tụ bù 3x200kVA trụ 24 đường 785 tuyến 471CM	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 473 trạm 110kV Cầu Máng	Tụ bù 3x200kVA trụ 12/55 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 12/55 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 12/55 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	29-04-26	17h00	29-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 479 trạm 110kV Cầu Máng	Tụ bù 3x100kVA trụ 23/118 đường 785 tuyến 479CM	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 23/118 đường 785 tuyến 479CM	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 23/118 đường 785 tuyến 479CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 472 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 41/13 Hoàng Lê Kha, tụ bù 3x100kVA trụ 65 CMT8 tuyến 472TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 41/13 Hoàng Lê Kha, tụ bù 3x100kVA trụ 65 CMT8 tuyến 472TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 41/13 Hoàng Lê Kha, tụ bù 3x100kVA trụ 65 CMT8 tuyến 472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 473 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 93/26A đường Tua Hai, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/82B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 93/26A đường Tua Hai, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/82B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 93/26A đường Tua Hai, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/82B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 474 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 45 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 45 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 45 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

28	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 475 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x200kVA trụ 19B/14B đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x400kVA trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà, Tụ bù 3x200kVA trụ 19B/44 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 19B/14B đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x400kVA trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/44 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 19B/14B đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x400kVA trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà, tụ bù 3x200kVA trụ 19B/44 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 479 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x200kVA trụ 20A đường Trần Phú, tụ bù 3x200kVA trụ 13/25 đường Trần Phú tuyến 479TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 20A đường Trần Phú, tụ bù 3x200kVA trụ 13/25 đường Trần Phú tuyến 479TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 20A đường Trần Phú, tụ bù 3x200kVA trụ 13/25 đường Trần Phú tuyến 479TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 481 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x200kVA trụ 26B Bời Lời, tụ bù 3x100kVA trụ 80/17 CMT8 tuyến 481TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 26B Bời Lời, tụ bù 3x100kVA trụ 80/17 CMT8 tuyến 481TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 26B Bời Lời, tụ bù 3x100kVA trụ 80/17 CMT8 tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 482 trạm 110kV Tây Ninh	Tụ bù 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 471 trạm 110kV Cầu Máng	Tụ bù 3x200kVA trụ 24 đường 785 tuyến 471CM	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 85 CMT8 tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
33	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 473 trạm 110kV Cầu Máng	Tụ bù 3x200kVA trụ 12/55 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Cô lập tụ bù trung áp 3x200kVA trụ 12/55 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x200kVA trụ 12/55 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
34	29-04-26	07h00	29-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Tuyến 479 trạm 110kV Cầu Máng	Tụ bù 3x100kVA trụ 23/118 đường 785 tuyến 479CM	Cô lập tụ bù trung áp 3x100kVA trụ 23/118 đường 785 tuyến 479CM	Cô lập tụ bù	0	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp ứng đồng 3x100kVA trụ 23/118 đường 785 tuyến 479CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>C. HOTLINE</b>																					
1	29-04-26	08h00	29-04-26	11h00	ĐL Bến Cầu	Xi nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV trụ 19/N27 Bến Cầu - MTTC tuyến 471BC	Trụ 19/N27 đường dây 22kV trụ 19/N27 Bến Cầu - MTTC tuyến 471BC	Ép đầu nối 03 cò lèo DS bằng phương pháp hotline trụ 19/N27 Bến Cầu - MTTC tuyến 471BC	Theo yêu cầu khách hàng	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 471 trạm 110kV Bến Cầu. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 19/T Khu công nghiệp TMTC tuyến 471BC.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**